**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT- LỚP 3**

**BÀI 27: Ôn tập giữa học kì II (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Ôn tập về các văn bản truyện đã học từ đầu học kì II: đọc đúng một đoạn, trả lời được câu hỏi về nội dung đoạn đọc.

- Ôn luyện viết chữ hoa: viết đúng các chữ V, H, O, Q, U, Ư, Y, X hoa, viết đúng tên địa danh Việt Nam và câu ca dao ứng dụng.

**2. Năng lực chung.**

 - Năng lực tự chủ, tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đưa ra các ý kiến để giải quyết các câu hỏi trong bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự suy nghĩ tìm tòi sáng tạo trong học tập và cuộc sống.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, biết ơn công lao của cha ông, biết trân trọng giữ gìn những di tích văn hóa của đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Phiếu cho HS bốc thăm đoạn đọc và câu hỏi. Mẫu chữ viết hoa V, H, O, Q, U, Ư, Y, X ( cỡ nhỏ). Bản đồ hành chính thủ đô Hà Nội. Tranh ảnh video clip một số hình ảnh Hồ Gươm, cầu Thê Húc, đền Ngọc Sơn, Đài Nghiên, Bút Tháp, Việt Nam thời Tiền Lý, vua Lê Hoàn, nhà thơ Lê Anh Xuân ( nếu có).

- HS: SGK, đồ dùng học tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cả lớp. |
| **-** Tổ chức cho HSchơi trò chơi hoặc hát.- Giới thiệu bài học. | - HS tham gia chơi trò chơi hoặc hát.- Lắng nghe. |
| **B.Hoạt động thực hành: (27 phút)** |
| **1.Hoạt động 1: Ôn đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi (12 phút)**a. Mục tiêu: Ôn tập về các văn bản truyện đã học từ đầu học kì II: đọc đúng một đoạn, trả lời được câu hỏi về nội dung đoạn đọc.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: nhóm, cả lớp. |
| **Bài 1:**- GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1.- HS bắt thăm theo nhóm 4, đọc thành tiếng một đoạn trong bài và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc.- GV gọi HS nhận xét, GV nhận xét. | - HS đọc.- Hoạt động nhóm 4. Đọc và nghe bạn đọc để nhớ lại tên tác giả, nội dung bài.- HS nghe bạn và GV nhận xét phần đọc và trả lời câu hỏi bằng bông hoa cảm xúc. |
| **2. Hoạt động 2: Ôn luyện viết hoa V, H, O, Q, U, Ư, Y, X ( cỡ nhỏ)**a. Mục tiêu: Ôn luyện viết chữ hoa: viết đúng các chữ V, H, O, Q, U, Ư, Y, X hoa, viết đúng tên địa danh Việt Nam và câu ca dao ứng dụng.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cá nhân, cả lớp. |
| **2.1. Ôn viết chữ V, H, O, Q, U, Ư, Y, X hoa.****-** GV yêu cầu HS quan sát các mẫu chữ V, H, O, Q, U, Ư, Y, X hoa, cỡ nhỏ, nhắc lại chiều cao, độ rộng các chữ (theo nhóm chữ).- GV viết mẫu và nhắc lại quy trình viết .- GV gọi HS nhắc lại quy trình viết chữ 1 – 2 chữ hoa cỡ nhỏ.- GV yêu cầu HS viết chữ V, H, O, Q, U, Ư, Y, X hoa cỡ nhỏ vào vở tập viết.- GV nhận xét, tuyên dương.**2.2. Luyện viết từ ứng dụng.****-** GV yêu cầu HS đọc và tìm hiểu về tên Quốc Oai, Ứng Hòa, Yên Viên.- Giáo viên giới thiệu vị trí Hà Nội trên bản đồ Việt Nam, vị trí huyện Quốc Oai, huyện Ứng Hòa, huyện Gia Lâm và thị trấn Yên Viên trên bản đồ hành chính thủ đô Hà Nội nếu được.- GV viết mẫu các tên riêng.- GV yêu cầu HS xác định độ cao các con chữ, vị trí đặt dấu thanh, khoảng cách giữa các tiếng,...- Giáo viên viết từ Yên Viên - GV yêu cầu HS viết các tên riêng Quốc Oai, Ứng Hòa, Yên Viên vào VTV.- GV nhận xét, tuyên dương.**2.3. Luyện viết câu ứng dụng.**- GV yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của bài ca dao.- GV hướng dẫn HS cách viết.- GV yêu cầu HS viết vào vở tập viết.- GV nhận xét. **2.4. Luyện viết thêm.****-** GV yêu cầu HS đọc và nêu tên riêng: Lê Hoàn, Lê Anh Xuân, Lý Công Uẩn.- Học sinh đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng.- GV yêu cầu HS viết nội dung luyện viết thêm vào VTV**2.5. Đánh giá bài viết.**- GV yêu cầu HS tự đánh giá bài viết của mình và của bạn.- Giáo viên nhận xét một số bài viết. | - HS quan sát.- HS quan sát GV viết mẫu - HS nhắc lại quy trình viết chữ 1 – 2 chữ hoa cỡ nhỏ.- HS viết vở tập viết.- Lắng nghe.**-** HS đọc và tìm hiểu về tên địa danh Quốc Oai ( một huyện nằm ở phía tây thủ đô Hà Nội), Ứng Hòa ( một huyện nằm ở phía nam thủ đô Hà Nội), Yên Viên ( một thị trấn thuộc huyện Gia Lâm, thủ đô Hà Nội).- Lắng nghe.- HS quan sát, nhận xét cách viết các tên riêng Quốc Oai, Ứng Hòa, Yên Viên.- HS nêu.- HS quan sát cách giáo viên viết từ Yên Viên.- HS viết vào VTV.- Lắng nghe.- HS đọc và nêu: Ca ngợi vẻ đẹp cổ kính của Thăng Long – Hà Nội, gửi gắm niềm tự hào về các giá trị văn hóa mà cha ông để lại, nhắn nhủ thế hệ sau biết ơn công lao của cha ông, biết trân trọng giữ gìn những di tích văn hóa của đất nước.- Theo dõi.- HS viết vở tập viết.- Lắng nghe.- Học sinh đọc và tìm hiểu về tên riêng người Việt Nam: Lê Hoàn (941- 1005, một trong 14 vị anh hùng tiêu biểu của dân tộc), Lê Anh Xuân ( 1940 – 1968, tên thật là Ca Lê Hiến, ông là một nhà thơ, một chiến sĩ, đã được nhà nước Việt Nam truy tặng giải thưởng Nhà nước và danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân); Lý Công Uẩn ( là người đã sáng lập lên nhà Lý của nước Việt ta, năm 1010 ông quyết định dời kinh đô từ Hoa Lư về Đại La và đổi tên thành Thăng Long)- HS đọc và nêu nghĩa: Vạn Xuân là tên nước Việt Nam thời Tiền Lý.- HS viết VTV.- HS đánh giá bài viết.- Lắng nghe. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (3 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: cả lớp. |
| - GV yêu cầu HS viết các chữ hoa: Quốc Oai, Ứng Hòa, Yên Viên.- GV nhận xét.- Dặn HS về nhà luyện viết thêm và chuẩn bị bài cho tiết học sau. | - HS viết bảng con.- Lắng nghe.- Theo dõi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................